TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 16-7-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Nhàn.
- Bà Quách Thị Thu Hương.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa số 08/2020TB-TA ngày 13/7/2020 đối với bị cáo:

Danh Q, sinh năm 1987; Nơi cư trú: khu phố Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh B và bà Thị L; Anh, chị, em ruột: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: 01 tiền án, ngày 14/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội cố ý gây thương tích, đang trong thời gian thử thách; tiền sự: chưa; Nhân thân: không tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến nay; Bị cáo có mặt.

* *Người làm chứng*: Nguyễn Phạm Hoàng Đ, sinh năm: 2002; địa chỉ: ấp Ph, xã N, huyện Th, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời trình bày của bị cáo Danh Q, trước ngày 24/02/2020 khoảng vài ngày Q cùng Nguyễn Phạm Hoàng Đ sinh năm 2002 ngụ ấp Ph, xã N, huyện Th, tỉnh Kiên Giang đến nhà của Danh Việt Nh sinh năm 1991 ngụ ấp T, xã Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang chơi và sau đó Q có nhờ Nh tìm cách giúp mình kiếm tiền, lúc này Nh nói còn một ít ma túy đưa cho Q về sử dụng và tìm người để bán lại thì Q đồng ý và Nh nói sẽ đưa ma túy sau. Đến chiều cùng ngày, khi Q và Đ về nhà Q thì có người thanh niên không rõ tên đến gặp giao cho Q một cái hộp bên trong chứa nhiều đoạn ống hút nhựa chứa ma túy, sau đó Q lấy ma túy trong một đoạn ống hút nhựa ra để sử dụng, số còn lại Q cất trên gác cây trong chồi lá phía sau nhà thuộc khu phố Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 24/02/2020 thì bị lực lượng Công an thị trấn Th kiểm tra, phát hiện Q có hành vi cất giấu ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, thu giữ tang vật 16 đoạn ống hút nhựa được hàn kín chứa chất ma túy và một số vật dụng khác. Trong quá trình điều tra Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 16 (Mười sáu) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng, 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong các ống hút nhựa chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, ống hút nhựa ngắn nhất dài 03cm, đoạn dài nhất 3,5cm, được niêm phong;

- 03 (ba) cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- 09 (chín) đoạn ống hút nhựa được cắt thành từng đoạn nhỏ, trong đó 02 ống nhựa màu đỏ sọc trắng, 03 đoạn ống nhựa màu xanh dương có sọc trắng, 04 đoạn ống nhựa màu xanh lá có sọc trắng;

- 01 (một) dụng cụ bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy);

- 03 (ba) cây dao, trong đó 01 cây dao bằng kim loại màu trắng dài 21cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, cán dao dài 10cm, mũi nhọn; 01 cây dao bằng kim loại màu trắng dài 21cm, cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 10cm, mũi nhọn và 01 cây dao bằng kim loại (loại dao bấm).

Tại Bản kết giám định số 170/KL-KTHS ngày 27/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an huyện tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 16 (mười sáu) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2.0707 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSVT ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Danh Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Danh Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Danh Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chấp hành bản án số 16/2019/HS-ST ngày 14/6/2019 là 02 năm tù và tổng hai hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX Tịch thu tiêu hủy nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng 2.0316 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 170/2020; 03 cây kéo, 09 đoạn ống hút nhựa, 01 dụng cụ bằng thủy tinh và 03 cây dao đã thu giữ nêu trên.

Đối với Danh Việt Nh là người bị cáo khai nhận giao ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận đã tiến hành làm việc với Nh nhưng Nh không thừa nhận, sau đó Nh bỏ địa phương đi đâu không rõ nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Phạm Hoàng Đ là người bị cáo khai nhận Đ biết việc mình cất giấu ma túy trong chồi lá. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thuận đã tiến hành làm việc với Đ và cho đối chất với bị cáo nhưng Đ không thừa nhận nên không có cơ sở để xử lý.

- Bị cáo thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát không tranh luận gì thêm, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện Kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Danh Q thừa nhận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 24/02/2020 tại khu phố Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Th đã tiến hành bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 2.0707 gam. Vì vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước ta đang ra sức thực hiện, đồng thời Bộ luật hình sự quy định hành vi của bị cáo có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục và để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

Do ngày 14/6/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án (14/6/2019) theo bản án số 16/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận. Bị cáo chấp hành án đến ngày 24/02/2020 lại tiếp tục phạm tội mới trong khi đang chấp hành hình phạt của án treo; Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt 02 năm tù của Bản án số 16/2019/HS-ST ngày 14/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng 2.0316 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 1370/2020; 03 cây kéo, 09 đoạn ống hút nhựa, 01 dụng cụ bằng thủy tinh và 03 cây dao đã thu giữ. Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 15/5/2020.

[5] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Danh Quil phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Danh Q 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 buộc bị cáo phải chấp hành bản án số 16/2019/HS-ST ngày 14/6/2019 là 02 năm tù. Tổng hình phạt mà bị cáo phải chấp hành là 03 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 24/02/2020.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình tịch thu tiêu hủy nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng 2.0316 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 1370/2020; 03

cây kéo, 09 đoạn ống hút nhựa, 01 dụng cụ bằng thủy tinh và 03 cây dao đã thu giữ.

3. *Về án phí sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Danh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Th;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ